

Bản án số: 16/2018/HS-PT
Ngày 28- 02 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Hữu

Các Thẩm phán: Ông Chung Văn Kết

Bà Hoàng Thị Hải Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Như Nguyễn là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Quách Xía Muội - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 186/2017/TLPT-HS ngày 14 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo Lê Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2017/HS-ST ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Lê Thanh T, sinh năm 1987 tại Cà Mau;

Nơi cư trú: Khóm 1, thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; con ông Lê Văn Nh (đã chết) và bà Võ Thị Kim A; Có 04 người vợ: Vợ thứ nhất: Huỳnh Thị C, sinh năm 1995 (đã ly thân), vợ thứ hai: Nguyễn Ngọc B (đã ly thân), vợ thứ ba: Nguyễn Võ M (đã ly thân), vợ thứ tư: Nguyễn Thị X (đã ly thân); con có hai người lớn sinh năm 2006 nhỏ sinh năm 2009; Có 01 tiền án và 01 tiền sự; bị cáo tạm giam ngày 17/8/2017 có mặt tại phiên tòa.

- Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị:

Họ và tên: Nguyễn Văn B, sinh năm 1990.

Nơi ĐKKHKT: thị trấn C, huyện PT, tỉnh Cà Mau. Chỗ ở hiện nay: thị trấn C, huyện PT, tỉnh Cà Mau. (Vắng mặt)

- Bị hại: Bà Lê Thị Hồng N, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Nơi ĐKKHKT: Xã PT, huyện PT, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở hiện nay: thị trấn C, huyện PT, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Huỳnh Văn C, sinh năm 1993 (vắng mặt). Địa chỉ cư trú: Thị trấn C, huyện PT, tỉnh Cà Mau.

2. Ông Mai Văn P, sinh ngày 30/12/1996 (vắng mặt). Địa chỉ cư trú: Xã T, huyện PT, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 50 phút, ngày 15 tháng 8 năm 2017 Lê Thanh T điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 69K5 - 4830 chở Nguyễn Văn B đi từ thị trấn C đến huyện CN chơi, khi đi đến trước quán ẩm thực 79 thuộc Thị trấn C, huyện PT do bà Lê Thị Hồng N làm chủ. Thấy trong quán không có ai trông coi, Bé rú T vào quán tìm tài sản để trộm, T đồng ý. T đậu xe trước quán ngồi trên xe cảnh giới còn B lén lút đột nhập vào nhà lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Vivo V5 màu hồng, màn hình cảm ứng, bên trong có 02 sim vinaphone để trên ghế nhựa trước cửa phòng ngủ. Lấy trộm xong cả hai đi lên Cái Nước tìm nơi tiêu thụ. Khi đến địa phận xã P, huyện PT, thấy lực lượng Công an xã P chốt chặn yêu cầu dừng xe, B và T sợ bị phát hiện việc trộm cắp tài sản nên cả hai bỏ chạy và ném điện thoại vừa trộm được trên đường đi. Sau đó bị Công an xã P vây bắt. Qua làm việc B và T đã thừa nhận T bộ hành vi phạm tội.

Tại Kết luận định giá tài sản số 29/KL-HĐĐG ngày 16/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện PT kết luận: Tổng giá trị tài sản bị xâm phạm là 5.790.750 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 36/2017/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân quyết định:

Tuyên bố: Nguyễn Văn B và Lê Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn B 06 (sáu) tháng tù – thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2017

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm b, p Khoản 1, 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Thanh T (T rông) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 01/12/2017 bị cáo Lê Thanh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, vì gia đình bị cáo gặp khó khăn, bị cáo là lao động chính, mẹ của bị cáo đang bị bệnh.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, đại diện Viện kiểm sát qua phân tích các chứng cứ và tranh tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu, cụ thể: Khoảng 14 giờ 50 phút, ngày 15 tháng 8 năm 2017 Lê Thanh T điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 69K5-4830 chở Nguyễn Văn B đi từ thị trấn C đến huyện CN chơi, khi đi đến trước quán ẩm thực 79

thuộc Thị trấn C, huyện PT do bà Lê Thị Hồng N làm chủ. Thấy trong quán không có ai trông coi, B rủ T vào quán tìm tài sản để trộm, T đồng ý. T đậu xe trước quán ngồi trên xe cảnh giới còn B lén vào nhà lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Vivo V5 màu hồng, màn hình cảm ứng, bên trong có 02 sim vinaphone. Lấy trộm xong cả hai đi lên Cái Nước tìm nơi tiêu thụ. Khi đến địa phận xã P, huyện PT, thấy lực lượng Công an xã P chốt chặn yêu cầu dừng xe, Bé và T sợ bị phát hiện việc trộm cắp tài sản nên cả hai bỏ chạy và ném điện thoại vừa trộm được trên đường đi. Sau đó bị Công an xã P vây bắt. Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 36/2017/HS-ST ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau đã xét xử bị cáo Lê Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Thanh T thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của người khác một cách trái pháp luật, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, bị cáo có nhân thân xấu 01 tiền sự về hành vi đánh nhau, có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản mới chấp hành án xong nhưng bị cáo không ăn năn, hối cải mà lại tiếp tục phạm tội nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48. Tuy nhiên, bị cáo đã có hành vi khắc phục hậu quả, bị cáo có người thân là người có công với cách mạng, sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Từ đó án sơ thẩm đã cân nhắc xem xét áp dụng đầy đủ tất cả các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 cho bị cáo. Do đó, mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù mà án sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là đã tương xứng với tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T không cung cấp được tài liệu, chứng cứ hay tình tiết giảm nhẹ nào mới so với cấp sơ thẩm nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Cà Mau là phù hợp.

[4] Về án phí: Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thanh T (T Ròng). Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 36/2017/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh T (T Rông) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 17/8/2017.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lê Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam – CA tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Phú Tân;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân;
- Công an huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Hữu